

Số: 98/2024/QĐST- HNGĐ

M, ngày 05 tháng 08 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 70/2024/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 05 năm 2024, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Phan Tuấn A, sinh năm 1991

* **Bị đơn:** Chị Thào Thị S, sinh năm 2001

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Cháu Phan Thảo M, sinh ngày 11/11/2021

Người đại diện theo pháp luật của cháu Thảo My:

+ Anh Phan Tuấn A, sinh năm 1991

+ Chị Thào Thị S, sinh năm 2001

Đều có HKTT: Thôn Hiền Dương, xã DQ, thị xã M, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Tuấn A và chị Thào Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phan Tuấn A và chị Thào Thị S thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện.

- **Về con chung:** Anh Phan Tuấn A và chị Thảo Thị S có 01 con chung là cháu Phan Thảo M, sinh ngày 11/11/2021. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Phan Tuấn A và chị Thảo Thị S là chị Su trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Phan Thảo M đến khi thành niên, anh Phan Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Thảo Thị S.

Anh Phan Tuấn A có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh Phan Tuấn A thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung: Anh Phan Tuấn A, chị Thảo Thị S có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- **Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Anh Phan Tuấn A và chị Thảo Thị S đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Phan Tuấn A và chị Thảo Thị S thỏa thuận anh Phan Tuấn A tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được đối trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Phan Tuấn A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003404 ngày 14/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh H. Hoàn trả anh Phan Tuấn A số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh H;
- UBND xã DQ, thị xã M;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thế Dương